

Số: 19/2022/QĐST-DS

V, ngày 25 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Thanh V và bà Nguyễn Thị L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 02 tháng 11 năm 2022 của bà Nguyễn Thị Thanh V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Nguyễn Thị Thanh V** - sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

+ Bà **Nguyễn Thị L** - sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Thanh V đều thống nhất xác nhận hiện nay bà Nguyễn Thị L có nợ bà Nguyễn Thị Thanh V số tiền là: 123.000.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu đồng).

Hai bên thống nhất phương thức và thời gian trả nợ như sau:

- Từ tháng 12 năm 2022 cho đến tháng 10 năm 2024, bà Nguyễn Thị L trả cho bà Nguyễn Thị Thanh V số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng, trả vào ngày 09 hàng tháng.

- Vào ngày 09 tháng 11 năm 2024, bà Nguyễn Thị L trả cho bà Nguyễn Thị Thanh V số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) là hết số nợ 123.000.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu đồng).

Quy định chung:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Triều